

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAM RÔNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST  
Ngày: 06-7-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Ngọc Bình**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông: **Vũ Xuân Quế**.

- Ông: **Nguyễn Ngọc Long**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Bùi Ngọc Chiến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018; Tại hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A Đ**; Sinh năm: 1977; Tại: Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh S; Chỗ ở hiện nay: Xã P, huyện R, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Mùa A S (Đã chết) và bà Sùng Thị Ch (Đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2018 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Ông **Vũ Văn Tr**; Sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện R, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông: **Sùng A H**; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện R, tỉnh L; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà: **Sùng Thị M**; Sinh năm: 1987; Thôn D, xã P, huyện R, tỉnh L; Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Vào trưa ngày 04/02/2018, Mùa A Đ và Mùa A Kh đi lấy đót gần khu vực vườn cà phê nhà ông Vũ Văn Tr ở Thôn B, xã P, huyện R, tỉnh L thì phát hiện trong vườn cà phê nhà ông Tr có chiếc máy nổ bơm nước không có người trông coi. Mùa A Đ khởi xướng và cùng Mùa A Kh bàn bạc lấy trộm chiếc máy nổ bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Sau khi thống nhất, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Mùa A Đ, Mùa A Kh đi từ nhà của Mùa A Ch và cầm theo 01 búa tạ, 01 con dao và 02 bao tải để đi trộm cắp máy nổ. Khi đến nơi thì thấy máy nổ được gắn trên giàn sắt xi có bánh xe nên Kh dùng tay kéo giàn máy nổ, Đ đẩy phía sau đi được khoảng 01km thì dừng lại. Kh dùng búa đập vỡ máy nổ cho vào 02 bao tải, để lên giàn xe kéo của máy nổ, Đ và Kh tiếp tục đưa toàn bộ tài sản trộm cắp đưa về nhà Mùa A Ch ở thôn D, xã Phi L, huyện R, tỉnh L cất giấu. Đến ngày 05/02/2018, Kh mang máy nổ bị đập vỡ bán cho Sùng A H với giá 260.000 đồng. Số tiền này Kh đưa cho Đua 50.000 đồng. Đến ngày 06/02/2018 hành vi trộm cắp của Đ và Kh bị phát hiện, Đ bị bắt giữ còn Kh bỏ trốn.

Theo kết luận định giá số 08/TB-HĐĐG ngày 08/02/2018 của Hội định giá tài sản huyện Đam Rông kết luận chiếc máy D15 JD có trị giá là 1.400.000 đồng; Giàn sắt xi (Chân máy) có trị giá là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.900.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Mùa A Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSĐR-LĐ ngày 23/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Mùa A Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa A Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 38; Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Mùa A Đ từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Vũ Văn Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Sùng Thị M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Sùng A H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền ông đã bỏ ra mua máy nổ nên không đề cập xem xét về trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 búa tạ kích thước 14cm x 07cm x 6,5cm; 01 két nước D15 bằng kim loại kích thước 34cm x 27cm và một phần lõi máy D15 bằng kim loại kích thước 53cm x 30cm cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xem xét, xử lý cùng với đối tượng Mùa A Kh.

Lời nói sau cùng của bị cáo Mùa A Đ: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đam Rông; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Mùa A Đ tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùa A Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó việc truy tố bị cáo Mùa A Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng là có cơ sở và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Mùa A Đ:

Bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lén lút, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản để cùng với Mùa A Kh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc máy nổ và 01 giàn sắt xi của ông Vũ Văn Tr với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 2.900.000 đồng.

Trong vụ án này còn có Mùa A Kh đã cùng với bị cáo bàn bạc, tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Tr, bị cáo Đ là người khởi xướng nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với Mùa A Kh hiện đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi trộm cắp tài sản của Mùa A Kh để xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với Mùa A Ch, Sùng A H đã có hành vi chứa chấp, tiêu thụ tài sản nhưng không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xét xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo Đ là người nghiện ma túy đây là tình tiết về nhân thân để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với người bị hại ông Vũ Văn Tr đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Sùng Thị M đã nhận lại tài sản bị thu giữ và không có ý kiến, yêu cầu gì; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sùng A H không yêu cầu trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản trộm cắp Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 260.000 đồng do bị cáo Đ và đối tượng Mùa A Kh mua bán tài sản trộm cắp mà có và chia nhau tiêu xài cá nhân hết nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Buộc bị cáo Mùa A Đ phải nộp sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 viên nén màu trắng ngà thu giữ của Sùng Thị M có trọng lượng 0,4349g; 09 viên nén màu trắng ngà có trọng lượng 1,3990g, 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 0,2569g thu giữ của Mùa A Đ; Theo kết quả giám định thì 12 viên nén trên có chứa thành phần Codeine và Terpin Hydrate là thành phần thường có trong thuốc ho; Gói bột màu có chứa thành phần dạng Methamphetamine acetylated với lượng rất nhỏ, dạng vết, mẫu ít không đủ giám định hàm lượng. Do đó không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự và quá trình giám định đã sử dụng hết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 máy nổ Diezen chạy bằng dầu, loại D15 đã bị tháo rời, một số bộ phận đã bị vỡ, gãy, biến dạng; 01 giàn sắt xi có hai bánh xe bị tháo rời là tài sản của ông Vũ Văn Tr. Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Sùng Thị M không liên quan đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu nêu trên nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc búa đinh (Dạng búa tạ) kích thước 14cm x 07cm x 6,5cm, hai đầu búa bằng nhau, màu đen, cán bằng gỗ dài 10,5cm, đường kính cán búa 04cm; 01 két nước máy nổ loại D15 bằng kim loại, màu đỏ, kích thước 34cm x 27cm và một phần ốc máy nổ D15 bằng kim loại, màu đen, kích thước 53cm x 30cm chưa xác định được chủ sở hữu và liên quan đến hành vi trộm cắp của đối tượng Mùa A Kh (Mùa A Kh) nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đam Rông xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Áp dụng vào khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Mùa A Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố bị cáo Mùa A Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Mùa A Đ 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2018.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Mùa A Đ phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

**3. Về xử lý vật chứng:** Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 chiếc búa đinh (Dạng búa tạ) kích thước 14cm x 07cm x 6,5cm, hai đầu búa bằng nhau, màu đen, cán bằng gỗ dài 10,5cm, đường kính cán búa 04cm; 01 két nước máy nổ loại D15 bằng kim loại, màu đỏ, kích thước 34cm x 27cm và một phần lốc của máy nổ D15 bằng kim loại, màu đen, kích thước 53cm x 30cm.

**4. Về án phí:** Áp dụng vào khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Mùa A Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo; Người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H.Đam Rông;
- CQ Đtra CA H.Đam Rông;
- CQ THAHS H.Đam Rông;
- CC THADS H.Đam Rông;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đặng Ngọc Bình**